TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 15 – 4 – 2025
V/v "Tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Ghết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Hùng Dũng

2. Ông Lê Việt Phương

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Phúc Hậu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên toà:* Ông Trần Trung Kiên – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 41/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 03 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Kim C, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp N, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

Bị đơn: Anh Huỳnh Hoàng P, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp N, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

(*nguyên đơn, bị đơn xin vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn – chị Lê Thị Kim C trình bày: Chị và anh Huỳnh Hoàng P xây dựng hôn nhân năm 2000 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Vợ chồng chị chung sống có 02 con chung là Huỳnh Khánh D, sinh ngày 11/11/2002 và Huỳnh Hoàng K, sinh ngày 20/12/2007.

Trong thời gian chung sống vợ chồng tôi phát sinh mâu thuẫn do không hợp tính tình, Vợ chồng chị đã sống ly thân với nhau. Giữa chị và anh P không thể hàn gắn được nữa nên chị yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Hoàng P.

Khi ly hôn chị đồng ý giao cháu Huỳnh Hoàng K cho anh P nuôi dưỡng. Đối với em Huỳnh Khánh D đã trưởng thành khỏe mạnh nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Quá trình làm việc bị đơn – anh Huỳnh Hoàng P trình bày: Anh và chị Lê Thị Kim C xây dựng hôn nhân năm 2000, vợ chồng anh có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Vợ chồng có 02 con chung là Huỳnh Khánh D, sinh ngày 11/11/2002 và Huỳnh Hoàng K, sinh ngày 20/12/2007. Hiện Huỳnh Khánh D đã trưởng thành khỏe mạnh và có công việc riêng. Huỳnh Hoàng K đang ở cùng anh P.

Từ khoảng 06 năm nay vợ chồng anh xảy ra mâu thuẫn do không hợp tính tình, thường xuyên cự cải với nhau. Vợ chồng anh đã sống ly thân gần 01 năm nay. Trong thời gian sống ly thân thì giữa vợ chồng anh không có hòa giải hàn gắn tình cảm. Nay chị Lê Thị Kim C yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý ly hôn với chị Lê Thị Kim C. Đối với Huỳnh Khánh D đã trưởng thành khỏe mạnh và có công việc riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh đồng ý tiếp tục nuôi cháu Huỳnh Hoàng K, anh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung không có nên yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Nguyên đơn, bị đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 BLTTDS xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

Về nội dung: Đề nghị căn cứ Điều 28, Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 53, Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Lê Thị Kim C và anh Huỳnh Hoàng P; Giao cháu Huỳnh Hoàng K, sinh ngày 20/12/2007 cho anh Huỳnh Hoàng P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Đối với em Huỳnh Khánh D đã trưởng thành, khỏe mạnh nên không đặt ra xem xét giải quyết. Chị Lê Thị Kim C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết. Buộc nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Huỳnh Hoàng P có địa chỉ thường trú tại ấp N, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình. Chị Lê Thị Kim C và anh Huỳnh Hoàng P có yêu cầu xét xử vắng mặt; Căn cứ khoản 1

Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Lê Thị Kim C và anh Huỳnh Hoàng P.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Kim C và anh Huỳnh Hoàng P có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Hôn nhân giữa chị Lê Thị Kim C và anh Huỳnh Hoàng P là tự nguyện và hợp pháp. Chị Lê Thị Kim C yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Hoàng P. Anh Huỳnh Hoàng P thống nhất đồng ý ly hôn của chị Lê Thị Kim C. Hội đồng xét xử xét thấy, thực tế vợ chồng chị Lê Thị Kim C và anh Huỳnh Hoàng P đã không còn yêu thương quan tâm lẫn nhau, không muốn hàn gắn quan hệ hôn nhân, thể hiện đời sống hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Kim C và anh Huỳnh Hoàng P.

[3] Về con chung: Chị Lê Thị Kim C và anh Huỳnh Hoàng P cùng thống nhất có 02 con chung là cháu Huỳnh Khánh D, sinh ngày 11/11/2002 và Huỳnh Hoàng K, sinh ngày 20/12/2007. Chị Kim C và anh P cùng thống nhất giao cháu Huỳnh Hoàng K cho anh P tiếp tục nuôi dưỡng, cháu K có nguyện vọng được sống cùng anh P. Đây là ý chí tự nguyện của chị Kim C và anh P và cũng phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với em Huỳnh Khánh D đã trưởng thành khỏe mạnh nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con anh Huỳnh Hoàng P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Lê Thị Kim C và anh Huỳnh Hoàng P cùng xác định không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về nợ chung: Chị Lê Thị Kim C và anh Huỳnh Hoàng P xác định không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị Kim C phải chịu án phí sơ thẩm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

[8] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228, Điều 238; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 53, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1.Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Kim C và anh Huỳnh Hoàng P.

2. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Hoàng K, sinh ngày 20/12/2007 cho anh Huỳnh Hoàng P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Em Huỳnh Khánh D, sinh ngày 11/11/2002 đã trưởng thành khỏe mạnh nên không đặt ra xem xét giải quyết. Chị Lê Thị Kim C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng: Anh Huỳnh Hoàng P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Kim C và anh Huỳnh Hoàng P không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Thị Kim C phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Chị Kim C đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005904 ngày 10/02/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình được chuyển thu án phí.

5. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
-TAND tỉnh Bạc Liêu;
- UBND xã Vĩnh Thịnh;
- Lưu: HS; VT-TA.

Phan Thị Mỹ Ghết